

PUBLIC LIABILITY PROPOSAL FORM
GIẤY YÊU CẦU BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM CÔNG CỘNG
(PHÁT SINH SỰ CỐ)

Intermediary/Trung gian bảo hiểm: _____ **Account No./Mã số:** _____
Tel No./Số điện thoại: _____ **Fax No./Số fax:** _____
Email/Thư điện tử: _____

Please write or tick where applicable.
Xin vui lòng trả lời tất cả các câu hỏi dưới đây bằng cách viết hoặc đánh dấu vào nơi tương ứng.

1. The Proposer/Người yêu cầu bảo hiểm
Registered Business name/Tên đăng ký kinh doanh: _____
Mailing address/Địa chỉ giao dịch: _____
Tel No./Số điện thoại: _____ Fax No./Số fax: _____
Email/Thư điện tử: _____
Nature of Business (Please provide full description)/Ngành nghề kinh doanh (xin miêu tả chi tiết): _____

Business Registration No./Số đăng ký kinh doanh: _____
Number of Years in Business/Số năm hoạt động kinh doanh: _____

2. Period of Insurance/Thời hạn bảo hiểm: From/Từ: _____ To/Đến: _____

3. The Premises to be insured/Địa điểm có yêu cầu bảo hiểm
Location/Địa điểm: _____
Use of Premises/Mục đích sử dụng địa điểm:
 Office Building/Tòa nhà văn phòng Apartment Building/Tòa nhà Căn hộ
 Hotel/Khách sạn Commercial Centre/Trung tâm Thương mại
 Shop/Cửa hàng Restaurant/Nhà hàng
 Dwelling/Nhà ở Warehouse/Nhà kho
 Manufacturing/Xưởng sản xuất Engineering/Công trình xây dựng
 Others, please specify/Khác, xin nêu rõ: _____

Head Office: Kumho Asiana Plaza, 15th floor
39 Le Duan Street, District 1
Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel: (84-8) 38 125 125
Fax: (84-8) 38 125 018

Hanoi Branch Office: Hoa Binh International Towers, 16th floor
106 Hoang Quoc Viet Street, Cau Giay District
Hanoi, Vietnam
Tel: (84-4) 37 557 111
Fax: (84-4) 37 557 066

Status of Premises/Tình trạng địa điểm: Freeholders/Chủ sở hữu Leaseholder/Tenant/Người đi thuê

4. Turnover/Doanh thu

Please state annual turnover/Xin cho biết doanh thu năm: _____

5. Limit of Indemnity/Hạn mức bồi thường

Please state the Limit of Indemnity required/Xin cho biết hạn mức bồi thường yêu cầu:

(a) Any One Occurrence/Cho mỗi sự cố: (USD/VND) _____

(b) Any One Period of Insurance/Cho mỗi thời hạn bảo hiểm: Unlimited/Không giới hạn

6. Property under Care Custody and Control/Tài sản dưới sự Chăm sóc, Quản lý và Giám sát

This coverage is excluded from the insurance other than for leased premises, vehicles in your car parks incidental to the Business and employee's property. Coverage will be provided in respect of other property (other than property leased or rented, vehicles in your car parks and employee's property) only if specifically agreed by the Company and then subject to the payment of extra premium.

Bảo hiểm cho tài sản dưới sự chăm sóc, quản lý và giám sát của Người được Bảo hiểm thì bị loại trừ (nhưng nhà đi thuê, xe tại bãi đỗ và tài sản của người lao động vẫn được bảo hiểm). Những tài sản dưới sự chăm sóc, quản lý và giám sát của Người được Bảo hiểm (trừ nhà đi thuê, xe tại bãi đỗ và tài sản của người lao động) nếu có yêu cầu bảo hiểm phải được thỏa thuận cụ thể của Công ty Bảo hiểm và với phí bảo hiểm bổ sung.

<p>Do you require cover for property of others in your care, custody or control? If Yes, please state:</p> <p>Quý vị có nhu cầu bảo hiểm cho những tài sản thuộc sự chăm sóc, quản lý và giám sát của mình không? Nếu Có, xin cho biết:</p> <p>(a) What Limit of Indemnity do you require: _____ Hạn mức bồi thường yêu cầu.</p> <p>(b) What is the total value of such property: _____ Tổng giá trị của số tài sản đó.</p> <p>(c) What is the maximum value at any one time: _____ Giá trị lớn nhất của tài sản tại một thời điểm bất kỳ.</p> <p>(d) Provide brief details of the property/Xin cho biết chi tiết về tài sản: _____ _____ _____</p>	<p><input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không</p>
---	--

7. Additional Information/Các thông tin bổ sung

<p>(a) Do you occupy the whole of the premises? If No, state which part you occupy. If you have tenants or sub-tenants, please give particulars.</p> <p>Quý vị có sử dụng toàn bộ nhà xưởng không? Nếu Không, xin cho biết phần nhà xưởng mà quý vị sử dụng. Nếu có người thuê hoặc người thuê lại nhà xưởng, xin cho biết chi tiết.</p> <p>_____</p>	<p><input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không</p>
---	--

	<hr/> <hr/>	
(b)	<p>Do you or any of your employees under take duties away from the premises for the purposes of your business? If Yes, give particulars (e.g. welding, installation etc).</p> <p>Quý vị hay bất kỳ nhân viên nào của quý vị có phải làm việc bên ngoài nhà xưởng có yêu cầu được bảo hiểm không? Nếu Có, xin cho biết chi tiết (ví dụ như hàn xì hay lắp đặt ...).</p> <hr/> <hr/> <hr/>	<input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không
(c)	<p>Does your company use any lifts, elevators, escalators, cranes in your business, especially in public areas? If Yes, give particulars.</p> <p>Công ty của quý vị có sử dụng máy nâng, thang máy, thang cuốn hay cần trục trong công việc không, đặc biệt ở những nơi công cộng? Nếu Có, xin cho biết chi tiết.</p> <hr/> <hr/> <hr/>	<input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không
(d)	<p>Does your company use any Machinery, Electrical or other Mechanical Appliances (other than lifts, elevators and escalators)? If Yes, give particulars.</p> <p>Công ty của quý vị có sử dụng bất kỳ một loại máy móc, thiết bị điện hoặc cơ khí nào không (ngoài máy nâng, thang máy, thang cuốn)? Nếu Có, xin cho biết chi tiết.</p> <hr/> <hr/> <hr/>	<input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không
(e)	<p>Does your company or does anyone on your behalf operate, manage or own any of the following :</p> <p>Công ty hay người đại diện của quý vị có vận hành, quản lý hay làm chủ các tài sản dưới đây không:</p> <p>(i) First Aid Facility/Dụng cụ sơ cứu</p> <p>(ii) Car Parks/Bến/Bãi đỗ xe ô tô</p> <p>(iii) Unregistered Vehicles/Các phương tiện chưa đăng ký</p> <p>(iv) Pressure Vessels/Thiết bị áp lực</p> <p>(v) Railway e.g. siding/Đường sắt ví dụ như đường tàu tránh</p> <p>If Yes, give particulars/Nếu Có, xin cho biết chi tiết: _____</p>	<input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không <input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không <input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không <input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không

<p>(f)</p>	<p>Does your company or any of your employees store, transport, use or handle: Công ty hay nhân viên của quý vị có lưu kho, vận chuyển, sử dụng hay xử lý với</p> <p>(i) Explosive or dangerous or toxic chemicals? Chất nổ hoặc các hóa chất nguy hiểm/độc hại không?</p> <p>(ii) Highly inflammable goods? Hàng hoá dễ cháy?</p> <p>(iii) Any effluent, fumes or anything of a noxious nature discharged from your premises? Chất thải, khói hoặc các chất độc hại môi trường được thải ra từ nhà xưởng?</p> <p>(iv) Radioisotopes, radioactive substances or other sources of ionizing radiations? Các đồng vị phóng xạ, chất phóng xạ hoặc nguồn bức xạ ion hóa không?</p> <p>If Yes, please give details/Nếu Có, xin cho biết chi tiết: _____ _____ _____ _____</p>	<p><input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không</p> <p><input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không</p> <p><input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không</p> <p><input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không</p>
<p>(g)</p>	<p>Does your operation/ business create trade waste? If Yes, give particulars e.g. type of waste, how is it disposed of etc. Việc hoạt động hay kinh doanh của quý vị có tạo ra chất thải thương mại không? Nếu Có, xin cho biết chi tiết, ví dụ như loại chất thải, cách thức xử lý... ?</p> <p>_____ _____ _____ _____</p>	<p><input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không</p>
<p>(h)</p>	<p>Do you employ contractors or subcontractors? If Yes, please state: Quý vị có thuê nhà thầu hoặc nhà thầu phụ không? Nếu Có, xin cho biết:</p> <p>(i) Nature of work usually carried out/Bản chất công việc thường được tiến hành:</p> <p>_____ _____ _____</p> <p>(ii) Estimated Annual Payment/Số tiền thanh toán ước tính năm: _____</p>	<p><input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không</p>
<p>(i)</p>	<p>Is there any insurance in force covering the same exposure being proposed? Đối tượng bảo hiểm trong Giấy yêu cầu bảo hiểm này có trùng với bất kỳ một đơn bảo hiểm nào khác đang có hiệu lực không?</p> <p>If Yes, please state/Nếu Có, xin cho biết:</p> <p>(i) Name of Insurer/Tên công ty bảo hiểm: _____</p> <p>(ii) Limit of Indemnity/Hạn mức bồi thường (USD/VND): _____</p>	<p><input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không</p>

	(iii) Insurance Period/Thời hạn bảo hiểm: _____	
(j)	Has any insurance company ever/Có công ty bảo hiểm nào từng:	
	(i) Declined your Public Liability Insurance Proposal? Từ chối Giấy yêu cầu bảo hiểm trách nhiệm công cộng của quý vị?	<input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không
	(ii) Required special terms to insure you? Áp dụng điều kiện đặc biệt trong bảo hiểm của quý vị?	<input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không
	(iii) Cancelled or refused to renew your Public Liability Policy? Hủy bỏ hay từ chối tái tục bảo hiểm trách nhiệm công cộng của quý vị?	<input type="checkbox"/> Yes/Có <input type="checkbox"/> No/Không

8. Claims Experience/Lịch sử khiếu nại

Please give particulars of claims that have been made against you (or are pending) during the last 5 years:
Công ty có bị khiếu nại (kể cả khiếu nại chưa giải quyết) trong 5 năm gần đây không? **Nếu Có**, xin cho biết chi tiết:

Date of Loss Ngày xảy ra Tồn thất	Nature of Loss Bản chất của Tồn thất	Amount Claimed (USD/VND) Số tiền khiếu nại (USD/VND)
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____

9. Details of Expiring Insurance/Chi tiết về bảo hiểm sắp đáo hạn

Please provide the following information/Xin vui lòng cung cấp các thông tin sau:

(a) Insurer/Công ty bảo hiểm: _____

(b) Limit of Indemnity/Hạn mức bồi thường:

- Any One Occurrence/Cho mỗi sự cố (USD/VND): _____

- Any One Period/Cho mỗi thời hạn bảo hiểm (USD/VND): _____

(c) Annual Premium (USD/VND): _____
Phí bảo hiểm năm

(d) Deductible (USD/VND): _____
Mức miễn thường

(e) Special Terms and Conditions: _____
Các điều kiện và điều khoản đặc biệt

(f) Expiry Date/Ngày đáo hạn: _____

10. Mode of Payment/Phương thức thanh toán

Bank transfer / chuyển khoản Cash at the Company / nộp tiền mặt tại Công ty Bảo hiểm

Cash via Agent or Sales staff / nộp tiền mặt cho Đại lý hay cho nhân viên bán hàng của Công ty Bảo hiểm

11. Language of the Policy/ Ngôn ngữ Hợp Đồng

Declaration/Cam kết

1. WE/I DO HEREBY REPRESENT AND WARRANT that the answers/information given above in every respect are true, complete and correct. We/I agree that the answers/information provided above shall be the basis of the Insurance Policy between the Company and ourselves/myself. We/I have received, read, understand and agree to the Company's applicable PUBLIC AND PRODUCT BROADFORM LIABILITY policy wording, including but not limitation to, coverage terms, exclusions and conditions expressed therein. We/I hereby agree that the Company can (i) send information on its products and services as well as other customer services' information, to our phone numbers and/or email/mail addresses and (ii) provide all information relating to any third party vendors that provide data processing, back-up and/or storage services to the Company.

CHÚNG TÔI/TÔI ĐOAN KẾT RẰNG những câu trả lời và thông tin cung cấp cho Công Ty là chính xác, đầy đủ và có thật. Chúng tôi/Tôi đồng ý rằng các câu trả lời và thông tin nêu ở đây là cơ sở của Hợp đồng bảo hiểm giữa Chúng tôi/Tôi và Công ty. Chúng tôi/Tôi đã nhận được, đã đọc và hiểu, và đồng ý với bản Quy tắc bảo hiểm TRÁCH NHIỆM CÔNG CỘNG VÀ TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM của Công ty đang áp dụng bao gồm cả các điều khoản bảo hiểm, các điểm loại trừ và các điều kiện liên quan. Chúng tôi/Tôi đồng ý cho Công Ty (i) gửi các thông tin và giới thiệu về sản phẩm và dịch vụ của Công Ty, cũng như các thông tin chăm sóc khách hàng khác, đến số điện thoại và/hoặc địa chỉ liên lạc của Chúng tôi/Tôi và (ii) gửi và lưu trữ các thông tin liên quan đến Hợp đồng Bảo hiểm này tại các bên thứ ba làm dịch vụ xử lý, lưu trữ và/hoặc sao lưu dữ liệu cho Công Ty.”

2. SANCTION LIMITATION EXCLUSION: “Liberty shall not provide cover and shall not be liable to pay any claim or provide any benefit hereunder to the extent that the provision of such cover, payment of such claim or provision of such benefit would expose Liberty to any sanction, prohibition or restriction under United Nations resolutions or the trade or economic sanctions, laws or regulations of the European Union, United Kingdom or United State of America”

ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ LIÊN QUAN GIỚI HẠN CẤM VẬN: “Liberty sẽ không bảo hiểm và không có trách nhiệm thanh toán bồi thường cho bất kỳ yêu cầu bồi thường hoặc cung cấp các quyền lợi nào dưới đây nếu như việc việc cung cấp bảo hiểm, thanh toán các yêu cầu bồi thường này hoặc cung cấp quyền lợi như vậy sẽ làm cho Liberty vi phạm bất kỳ quy định cấm vận, ngăn cấm, hoặc hạn chế theo các nghị quyết của Liên Hiệp Quốc hoặc các lệnh cấm vận kinh tế hay thương mại, luật pháp hoặc quy định của Liên Hiệp Châu Âu, Vương Quốc Anh hoặc Hiệp Chung Quốc Hoa Kỳ”

Date/Ngày

(Name and signature of proposer and company chop)
Người yêu cầu bảo hiểm (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

The liability of the Company does not commence until this Proposal has been accepted by the Company.

Trách nhiệm của Công ty sẽ không phát sinh cho đến khi Giấy yêu cầu bảo hiểm này được Công ty chấp thuận.